

Số: 01 /PA-UBND

Nghĩa An, ngày 07 tháng 3 năm 2017

**PHƯƠNG ÁN
THU GOM, VẬN CHUYỂN VÀ XỬ LÝ RÁC THẢI SINH HOẠT
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ NGHĨA AN**

I. Sự cần thiết để xây dựng phương án:

Trong thời gian qua UBND xã Nghĩa An xã đã có nhiều văn bản chỉ đạo các giải pháp nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, từ công tác tuyên truyền vận động đến hướng dẫn nhân dân tự xử lý rác thải tại hộ gia đình. Tuy nhiên hiện nay công tác bảo vệ môi trường trên địa xã, công tác thu gom xử lý rác thải tại các thôn, làng còn nhiều hạn chế đó là: nhà ở xây dựng ngày càng san sát không còn đất vườn rộng để tự tiêu hủy rác, mặt khác một số người dân chưa nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường bằng công việc tự thu gom, xử lý rác thải hàng ngày, còn vứt rác bừa bãi gây ô nhiễm môi trường. Công tác quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường nói chung và thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn xã nói riêng chưa rõ ràng còn chung chung và mang tính hình thức, chưa có chế tài để xử lý kịp thời nghiêm minh những hành vi, vi phạm. Hầu hết các hộ dân dọc theo đường 669 đều có nguyện vọng cần có dịch vụ thu gom xử lý rác thải hàng ngày của hộ gia đình.

Từ những lý do trên UBND xã Nghĩa An xây dựng phương án thu gom và xử lý rác thải có thu phí dịch vụ môi trường trên địa bàn xã nhằm bảo vệ môi trường và hướng tới xây dựng môi trường xanh sạch đẹp. Trước mắt là nâng cao trách nhiệm cụ thể cho các ngành, các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình trên địa bàn xã nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng công tác bảo vệ môi trường, khắc phục tình trạng xả rác bừa bãi, giảm thiểu sự ô nhiễm môi trường do rác thải gây nên.

II. Căn cứ để xây dựng phương án:

- Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28/2/2008 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09/8/2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Nghị định số 117/2009/NĐ-CP ngày 31/12/2009 của Chính phủ về xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;
- Căn cứ Nghị định 167/2013/ NĐ – CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội.
- Căn cứ Quyết định 42/QĐ-UBND ngày 30/12/2014 của UBND tỉnh Gia Lai về việc quy định về phí vệ sinh áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai;
- Căn cứ quyết định số 1157/QĐ-UBND ngày 25/8/2011 của UBND huyện Kbang về việc phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới của xã Nghĩa an, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai giai đoạn 2011-2020.

Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương.

III. Mục đích, yêu cầu của Phương án:

- Nhằm giảm thiểu tình trạng ô nhiễm môi trường do rác thải gây ra trên địa bàn xã, cải thiện môi trường sống ngày càng bền vững, góp phần xây dựng nông thôn mới.

- Xây dựng và nâng cao chất lượng công tác duy trì vệ sinh môi trường, đảm bảo vận chuyển 80% khối lượng rác phát sinh trên địa bàn về bãi xử lý và chôn lấp rác tập trung.

- Xây dựng hệ thống quản lý, thu gom, vận chuyển và xử lý rác theo cơ chế xã hội hóa, phân định rõ chất lượng của UBND xã, cơ quan, đơn vị hộ gia đình và cá nhân. Huy động nguồn lực, mọi thành phần để đầu tư vào công tác thu gom xử lý rác thải theo mô hình dịch vụ chuyên nghiệp.

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư và hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thu gom và xử lý rác thải, tiến đến cải thiện môi trường cuộc sống ngày càng bền vững.

- Xây dựng các quy ước, quy chế về vệ sinh môi trường ở các thôn, làng nêu cao ý thức, trách nhiệm giữ gìn vệ sinh môi trường, bỏ rác đúng nơi quy định và thực hiện các nghĩa vụ về công tác vệ sinh môi trường.

IV. Thực trạng công tác thu gom xử lý rác thải trên địa bàn xã:

1. Nguồn phát sinh rác thải sinh hoạt:

Chất thải phát thải trong sinh hoạt hằng ngày của cá nhân, hộ gia đình, nơi công cộng được gọi chung là chất thải sinh hoạt hay còn gọi là **rác thải sinh hoạt**.

Phân loại chất thải rắn: gồm 2 loại

+ Rác hữu cơ dễ phân hủy là các loại rác thải có khả năng tự phân hủy trong môi trường tự nhiên sau một thời gian ngắn, như: lá cây, rau củ quả, vỏ trái cây, xác động vật, phân động vật,...

+ Rác thải khó phân hủy là các loại rác thải có khả năng tồn lưu trong môi trường tự nhiên rất lâu, như: vải vụn, bao nhựa, chai nhựa, bóng đèn, tóc, lốp xe, giấy kẹo, giầy da, xốp,...

Rác thải phát sinh từ các hộ gia đình ước bình quân mỗi hộ có khoảng 0,8-1 kg/hộ/ngày đêm. Tổng lượng rác thải trên địa bàn khoảng 936 kg/ngày đêm.

2. Hiện trạng quản lý rác thải trên địa bàn:

Cùng với sự phát triển chung về kinh tế - xã hội, lượng rác thải phát sinh từ các hộ gia đình ngày càng nhiều trong khi diện tích đất vườn trong các hộ dân ngày càng bị thu hẹp. Một bộ phận người dân ý thức chưa cao, vẫn còn tình trạng vứt rác bừa bãi gây ô nhiễm môi trường dễ xảy ra dịch bệnh.

Trong những năm qua trên địa bàn xã chưa quy hoạch được bãi rác thải tập trung để thu gom và chôn lấp, cũng như chưa có dịch vụ nào thực hiện việc thu gom xử lý, chủ yếu người dân tự xử lý bằng phương pháp thu gom đốt hoặc chôn lấp tại hộ gia đình.

3. Công tác quy hoạch, xây dựng bãi rác:

Căn cứ Quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Nghĩa An giai đoạn 2011 – 2015 và kéo dài đến năm 2020 thì UBND xã quy hoạch đất xây dựng bãi rác tập trung diện tích rộng 0,33ha tại đầu dốc bê tông đường lên cánh đồng cô Hầu.

V. Phương án tổ chức thu gom, phân loại, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt.

1. Quan điểm xây dựng phương án:

Công tác quản lý, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt là trách nhiệm chung của toàn xã hội, trong đó Nhà nước đóng vai trò chủ yếu, đẩy mạnh công tác xã hội hóa về bảo vệ môi trường và thu gom xử lý rác thải sinh hoạt, huy động mọi nguồn lực và tăng cường đầu tư cho công tác thu gom và xử lý rác thải.

Quản lý rác thải sinh hoạt được thực hiện đồng bộ tại 7/7 thôn, làng đảm bảo tối ưu về kinh tế, kỹ thuật, đảm bảo tính an toàn và phát triển bền vững về bảo vệ môi trường gắn liền với công tác quy hoạch phát triển kinh tế- xã hội chung theo hướng bền vững.

Quản lý rác thải sinh hoạt là một trong những ưu tiên của công tác bảo vệ môi trường, góp phần kiểm soát ô nhiễm, tạo cơ sở để địa phương hướng tới môi trường cuộc sống ngày càng xanh – sạch – đẹp.

2. Công tác phân loại:

Hộ gia đình, các cơ quan và cơ sở sản xuất phân loại rác thải ngay tại nguồn thành các loại sau:

+ Rác hữu cơ dễ phân hủy: là các loại rác dễ bị thối rữa trong điều kiện tự nhiên sinh ra mùi hôi thối như: các loại thức ăn thừa, hư hỏng (rau, cá chết...), vỏ trái cây,... người dân tận dụng làm phân ngay tại gia đình bằng cách, đào một hố nhỏ rồi đổ phần rác hữu cơ xuống, dùng tấm nilon hoặc một vật cứng che kín mặt hố, sau một thời gian rác sẽ hoai mục thành phân, dùng để bón cho cây trồng hoặc cải tạo đất.

+ Rác thải khó phân hủy được chia làm 2 loại đó là rác tái chế và không tái chế. Rác tái chế là các loại rác có thể sử dụng lại nhiều lần trực tiếp hoặc chế biến lại như: giấy, các loại bìa các tông, kim loại, các loại nhựa.... sẽ được tận dụng lại hoặc bán phế liệu. Còn lại các loại rác không tái chế là phần thải bỏ được thu gom và vận chuyển đưa đi xử lý.

Việc phân loại rác tại nguồn còn khá mới đối với người dân, vì vậy trong giai đoạn đầu song song với việc vận động người dân bỏ rác thải đúng nơi quy định, UBND xã phối hợp với mặt trận và các tổ chức đoàn thể tuyên truyền, vận động nhân dân bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức, từng bước hình thành thói quen phân loại rác thải ngay tại nhà cho người dân.

3. Công tác thu gom:

UBND xã xây dựng kế hoạch thu gom rác thải, quy định mức thu và họp dân thống nhất danh sách để triển khai thực hiện. Định kỳ mỗi tuần 1 lần xe chạy theo dọc theo đường 669 và các nhánh đường BTXM ở các thôn xe có thể vào để thực hiện việc thu gom vận chuyển rác thải về khu xử lý theo quy định.

Ngoài phần rác hữu cơ dễ phân hủy được tận dụng ủ làm phân hữu cơ ngay tại nhà, phần rác còn lại các hộ dân sẽ thu gom và tập kết trước cổng nhà để xe vận chuyển đến thu gom.

UBND xã hợp đồng cụ thể với đơn vị dịch vụ vệ sinh xây dựng tuyến thu gom, lịch trình thu gom, mức phí thông báo đến người dân biết về lịch trình vận chuyển rác thải, cụ thể: **1 tuần tổ chức thu gom 01 lần vào sáng thứ 7 hàng tuần (một tháng tổ chức thu gom 4 lần)**

- Mô hình phù hợp với điều kiện vùng nông thôn, vừa giải quyết được tình trạng một bộ phận người dân lén lút vứt rác tại các điểm công cộng gây ô nhiễm

môi trường, bức xúc trong nhân dân vừa tạo ý thức, hình thành thói quen cho người dân về phân loại và xử lý rác ngay tại hộ gi đình.

- Hoạt động mô hình có sự tham gia của cộng đồng trong công tác quản lý rác thải riêng và bảo vệ môi trường nói chung. Phải quản lý tốt công tác thu gom, tổ chức huy động đóng góp kinh phí trong nhân dân. Nâng cao ý thức người dân, tập kết rác thải đúng các vị trí quy định.

VI. Kinh phí thực hiện phương án:

1. Kinh phí vận hành:

a. Hoạt động thu

- Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường hàng năm.
- Nguồn nhân dân tự nguyện đóng góp:
 - + Đối với các hộ gia đình không kinh doanh: **15.000đ/ tháng**
 - + Đối với các hộ gia đình kinh doanh mua bán: **20.000đ/tháng**.
 - + Đối với các hộ trong hẻm xe thu gom không vào được tận nơi: **10.000đ/hộ**
 - + Đối với các hộ già cả, neo đơn, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (*việc miễn giảm tiền đóng góp do nhân dân trong thôn hợp xέt công khai có biên bản họp dân để nghị được miễn giảm*).

b. Hoạt động chi

- Chi cho hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý rác và mua các trang thiết bị phục vụ bảo vệ môi trường (90%)
 - Chi cho người trực tiếp thu tiền phí (7%)
 - Chi hoạt động kiểm tra, giám sát, chỉ đạo của BCĐ xã (3%)

2. Thời gian thực hiện Phương án:

Phương án thu gom rác thải được thực hiện bắt đầu từ năm 2017. Hàng năm UBND xã xây dựng kế hoạch thu gom rác thải và quy định mức thu phí môi trường trình HĐND xã phê duyệt.

VII. Tổ chức thực hiện:

1. Đối UBND xã:

a. Thành lập Ban chỉ đạo bảo vệ môi trường xã do Phó Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban; Cán bộ Địa chính - Xây dựng – Nông nghiệp và Môi trường làm Phó ban; các thành viên gồm Tài chính – Kế toán, Văn hóa – xã hội, Trưởng công an xã; trưởng các thôn, làng, mời Chủ tịch hội Phụ nữ, Chủ tịch hội nông dân, Bí thư Đoàn Thanh niên xã làm thành viên.

Nhiệm vụ của Ban chỉ đạo: Kiểm tra theo dõi kế hoạch hoạt động của đơn vị dịch vụ vệ sinh môi trường; tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch và quản lý hoạt động phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý hiệu quả. Định kỳ hàng quý, năm có sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện công tác BVMT trên địa bàn xã và có các giải pháp khắc phục hữu hiệu. Tuyên truyền, vận động để người dân, tổ chức trên địa bàn xã nhận thấy được ý nghĩa và tầm quan trọng của việc phân loại, thu gom và xử lý rác thải đảm bảo vệ sinh môi trường. Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho nhân dân trên địa bàn về bảo vệ môi trường. Bố sung tiêu chí bảo vệ môi trường vào đánh giá bình chọn gia đình, thôn văn hóa của xã. Tiến hành hợp đồng và thực hiện chi trả chi phí cho đơn vị dịch vụ vệ sinh môi trường theo quy định.

b. UBND xã chịu trách nhiệm tổ chức thu phí vệ sinh môi trường theo quy định. Đồng thời, thực hiện việc quản lý, giám sát công tác thu - chi trả cho hoạt

động của đơn vị thu gom vận chuyển theo quy định. UBND xã tiến hành hợp đồng với Tổ dịch vụ vệ sinh môi trường theo hình thức giao khoán để tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý rác trên địa bàn xã.

c. Chέ tài xử lý: sau khi triển khai thực hiện phương án thu gom xử lý rác thải, nếu hộ nào không tham gia mà cố tình vẫn vứt rác thải bừa bãi gây ô nhiễm môi trường ảnh hưởng đến những người xung quanh thì UBND xã căn cứ quy định pháp luật xử phạt vi phạm hành chính từ 100.000đ đến 2.000.000đ tùy theo mức độ vi phạm.

2. Đối với các thôn, làng

Trưởng thôn và các chi hội đoàn thể có trách nhiệm phát động phong trào trong nhân dân tổ chức thực hiện công tác vệ sinh đường làng, ngõ xóm, công rãnh thoát nước. Chi hội phụ nữ các thôn làng chủ trì triển khai thực hiện phong trào 5 không 3 sạch ngay từng hộ gia đình, hướng dẫn nhân dân để rác đúng nơi quy định và phân loại rác thải; phối hợp với Ban chỉ đạo theo dõi việc tổ chức thu gom, vận chuyển, xử lý rác của đơn vị thu gom theo quy định.

Trưởng các thôn, làng trực tiếp thực hiện thu phí từ các hộ dân. Đồng thời vận động, nhắc nhở người dân phân loại, xử lý và tập kết tại các thùng rác công cộng để đơn vị dịch vụ vệ sinh môi trường tổ chức thu gom theo lịch trình, đồng thời giám sát việc thực hiện của đơn vị dịch vụ vệ sinh môi trường trong việc thu gom, vận chuyển rác về bãi rác tập trung để xử lý và chôn lấp.

3. Đối với Tổ dịch vụ vệ sinh môi trường:

- Tổ dịch vụ vệ sinh môi trường ký hợp đồng với UBND xã thực hiện theo hình thức giao khoán để tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý rác trên địa bàn xã.

- Nhiệm vụ của đơn vị thu gom: Chủ động, tích cực thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải theo đúng lịch trình. Định kỳ hàng tháng, hàng quý tiến hành xử lý chôn lấp rác thải tại bãi xử lý rác thải tập trung. Hướng dẫn người dân nhận biết và phân loại rác thải. Lập kế hoạch cho việc thu gom rác thải trong mùa mưa bão. Nguồn kinh phí hoạt động cho đơn vị: từ nguồn thu phí vệ sinh môi trường trong nhân dân.

4. Đối với các hộ dân:

- Sau khi phương án được thông qua lấy ý kiến của nhân dân thống nhất thực hiện và HĐND phê duyệt, các hộ dân phải cam kết thực hiện theo đúng phương án thu gom xử lý rác thải, tập kết rác đúng nơi quy định và thuận tiện cho việc thu gom, đồng thời nộp phí môi trường **định kỳ mỗi quý 1 lần cho người đi thu**.

- Đối với các hộ trong hẻm xa đường BTXM xe thu gom không vào được tận nơi đề nghị các hộ tập kết rác ra các đoạn đường chính thuận tiện cho xe vào thu gom, không được vứt bừa bãi, gây ô nhiễm môi trường.

- Các hộ dân khi thu gom rác tập kết ra phía ngoài đường để xe vào thu gom thì phải bỏ rác vào trong bao hoặc túi cột lại cho gọn gàng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người đi thu gom rác tránh rơi vãi gây ô nhiễm môi trường xung quanh.

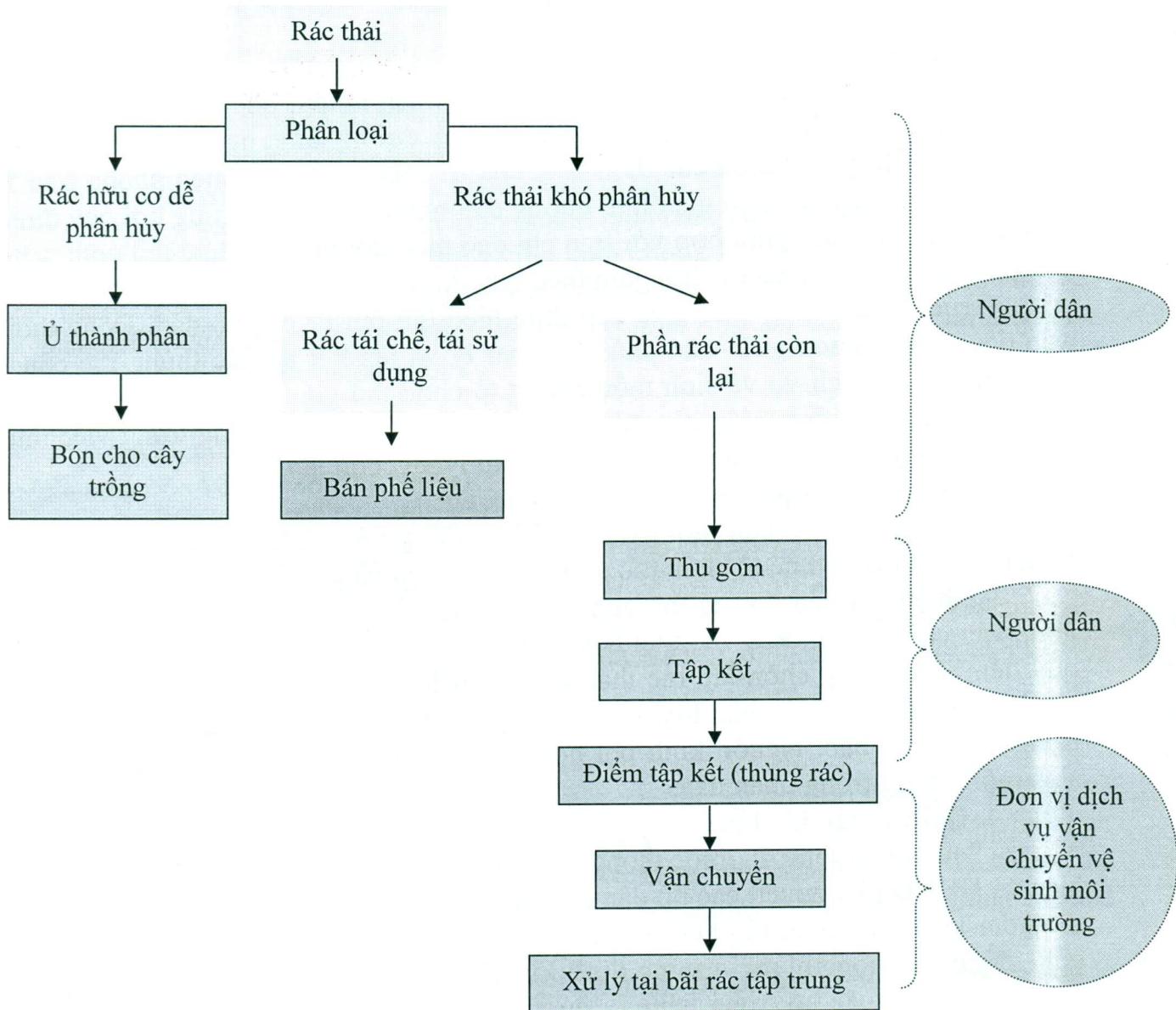
5. Hình thức thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải:

- Đơn vị dịch vụ vệ sinh môi trường tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải, theo hình thức: rác từ các hộ dân, các cơ quan, tổ chức đã được chuyển tới các điểm tập kết, (được trang bị các thùng rác công cộng) xe ô tô chuyên dụng của đơn vị thu gom, vận chuyển, tập kết vào bãi rác. Tại đây rác được phun 1 số loại

hóa chất để diệt ruồi, bọ và rắc vôi bột để diệt khuẩn, định kỳ hàng quý khi lượng rác đầy được xử lý.

- Năng lực thu gom của đơn vị thu gom cần phải có: Phương tiện vận chuyển: 01 xe ô tô chuyên dùng trọng tải khoảng 3 tấn; lao động đi kèm theo xe 03 người: 01 lái xe và 2 bốc xếp.

6. Mô hình thu gom rác thải sinh hoạt:



VIII. Kết luận và kiến nghị:

Việc thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải nông thôn là việc làm mới. Do đó để thực hiện thành công phương án thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã, tác động tích cực đến công tác quản lý chất thải sinh hoạt nông thôn, là mô hình nhân rộng ra trong địa bàn. Nhận thức của người dân là rất quan trọng trong việc thực hiện thành công phương án thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải, do đó Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phối hợp chặt chẽ trong công tác tuyên truyền, vận động người dân. Vì vậy cần được sự quan tâm, của cả hệ thống thống chính trị, sự chung tay của mọi người dân để xây dựng môi trường ngày

càng xanh sạch đẹp, góp phần xây dựng xây dựng diện mạo nông thôn mới xã Nghĩa An văn minh giàu đẹp.

Hằng năm, tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá những ưu, khuyết điểm, đề xuất giải pháp thực hiện để hoàn chỉnh hệ thống, kịp thời khen thưởng, động viên các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Trên đây là Phương án thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn xã Nghĩa An./.

Noi nhận

- UBND huyện (báo cáo);
- TT. Đảng ủy – HĐND xã;
- TT. UBND xã;
- Mặt trận và các đoàn thể xã;
- Các thôn làng;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Hiếu